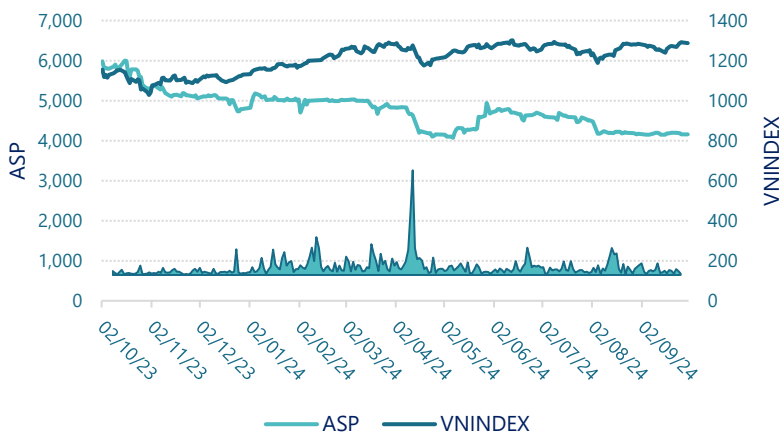




## CTCP Tập đoàn Dầu khí An Pha (HSX: ASP)

Lịch sử giá



### Thông tin giao dịch 30/09/2024

|                         |            |
|-------------------------|------------|
| Giá hiện tại (VNĐ)      | 4,160      |
| Cao nhất 52 tuần (VNĐ)  | 6,000      |
| Thấp nhất 52 tuần (VNĐ) | 4,070      |
| SL cổ phiếu LH          | 37,339,542 |
| KLGD BQ 20 phiên (CP)   | 17,785     |
| % sở hữu nước ngoài     | 49.0%      |
| Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)    |            |
| Vốn hóa (tỷ VNĐ)        | 155        |
| P/E                     | 22.3       |
| EPS                     | 186        |

### DT thuần Q3/24

738

tỷ VNĐ

QoQ: ▼57.0| -7.2%

YoY: ▼248| -25.2%

### LN sau thuế Q3/24

15.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 34.6| 177%

YoY: ▲ 30.8| 196%

### Tỷ suất lãi EBIT Q3/24

2.9%

+/- YoY: ▲ 3.5%

### DT thuần 9T 2024

2,463

tỷ VNĐ

YoY: ▼226| -8.4%

### LN sau thuế 9T 2024

-11.8

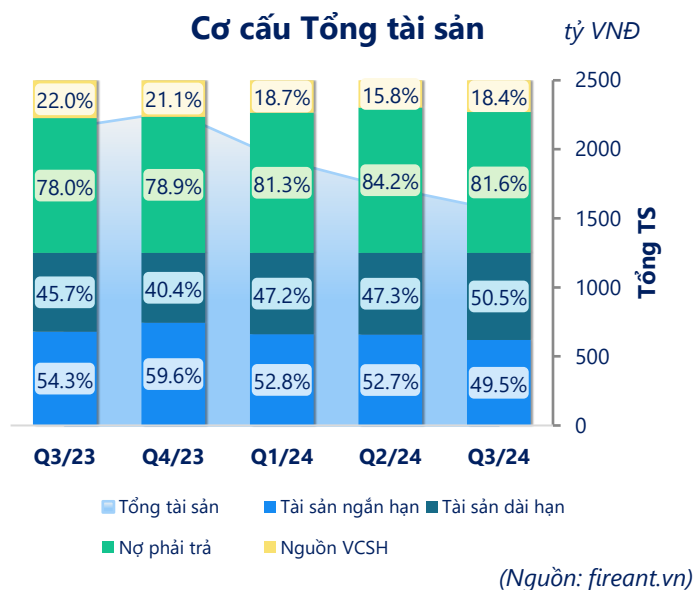
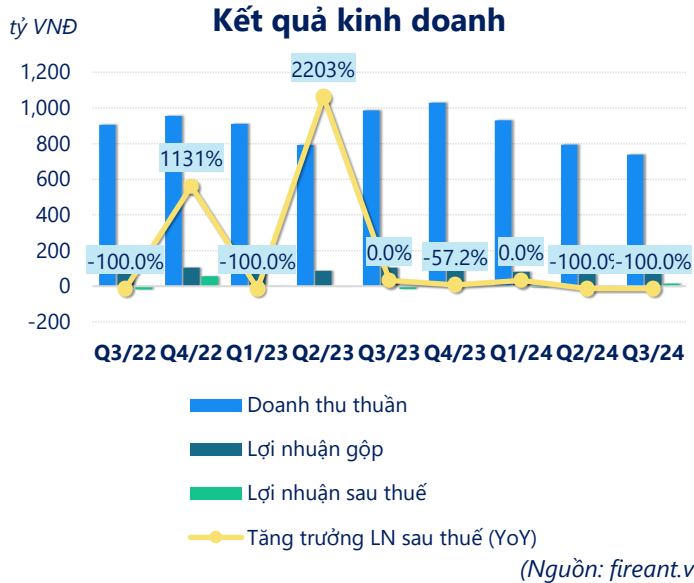
tỷ VNĐ

YoY: ▲ 3.80| 24.1%

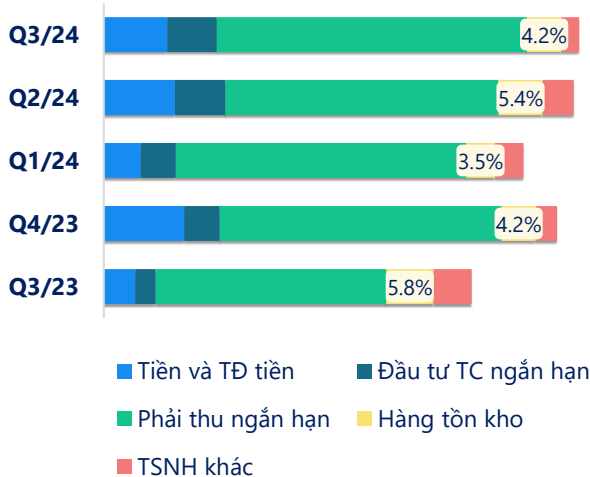
### ROE Q3/24

1.8%

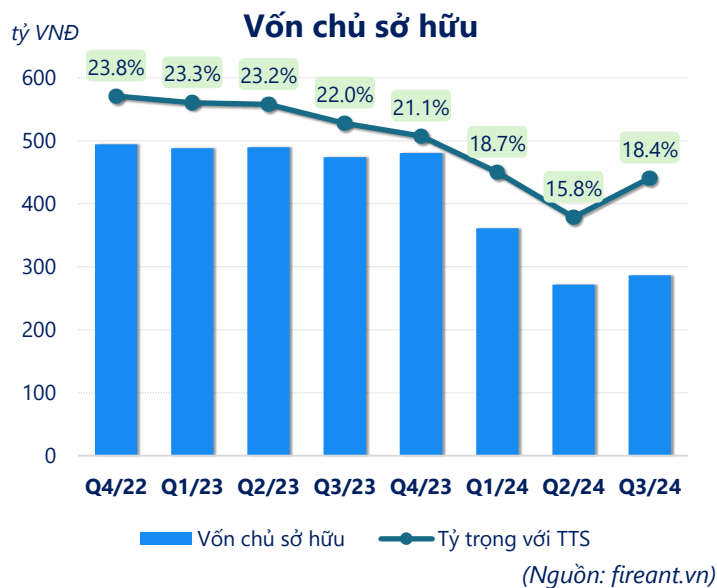
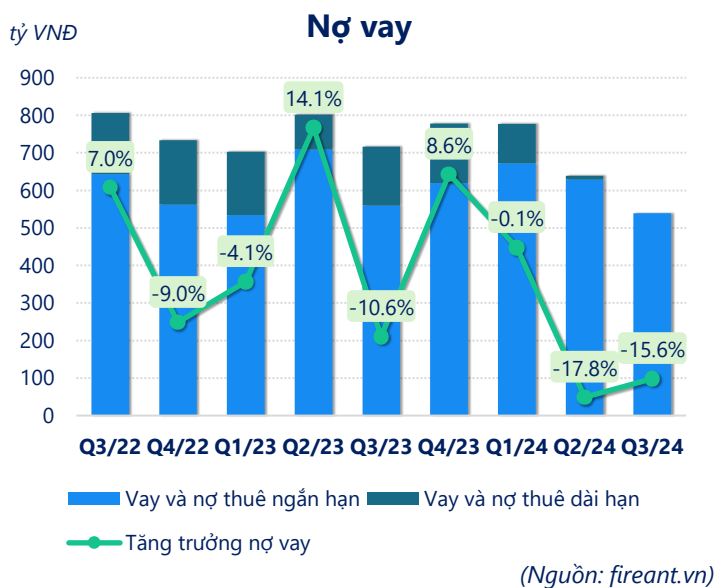
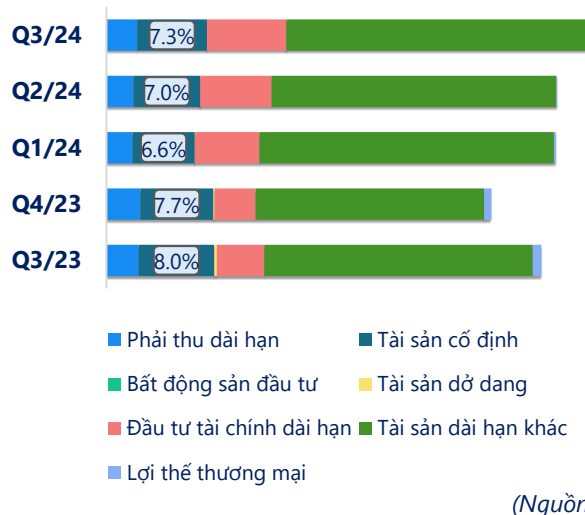
+/- YoY: ▼ 4.0%

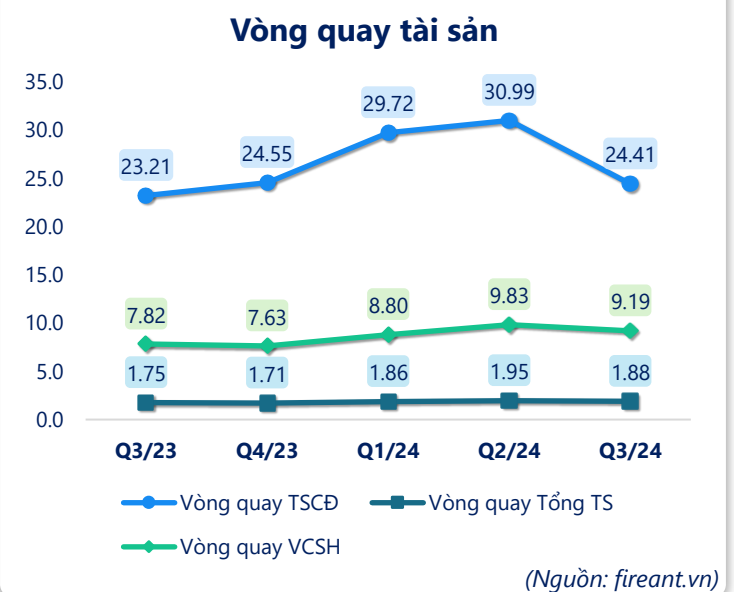
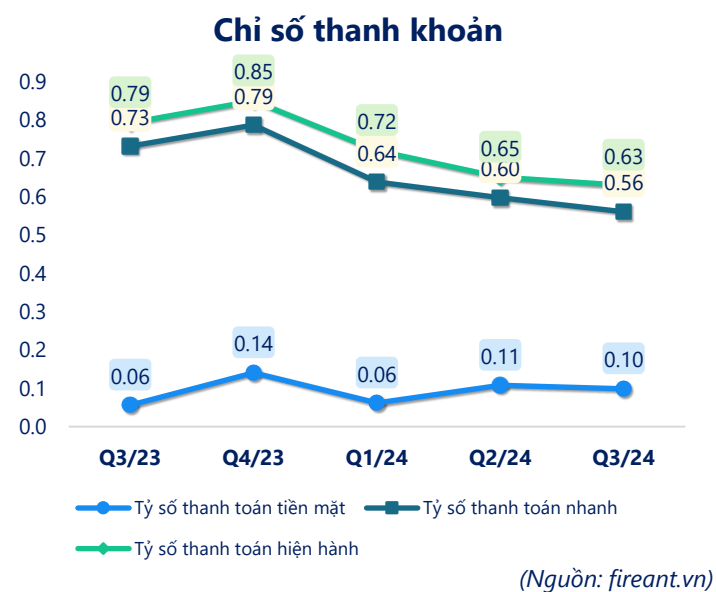
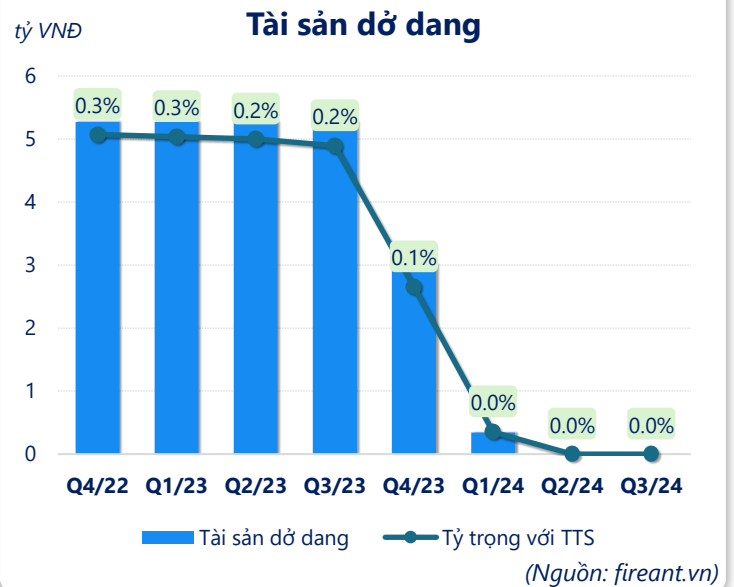
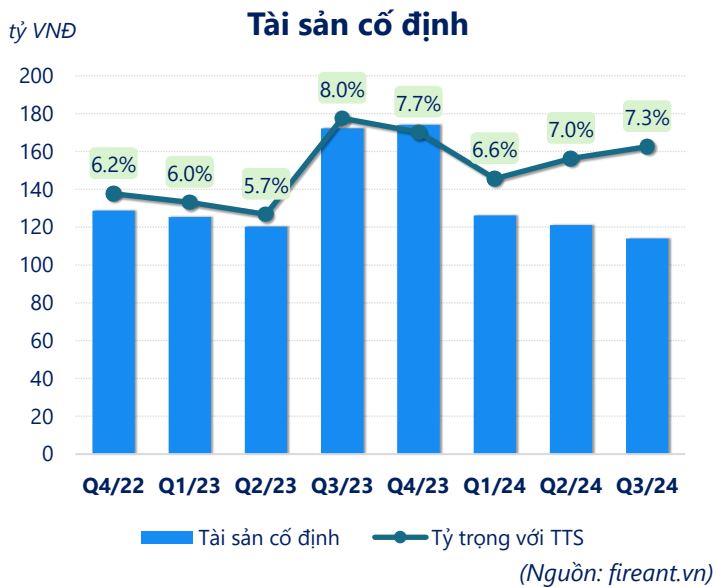
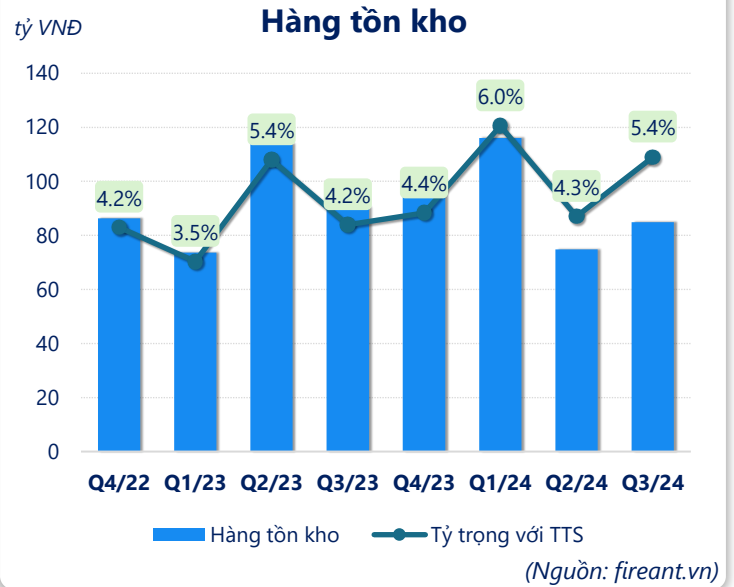
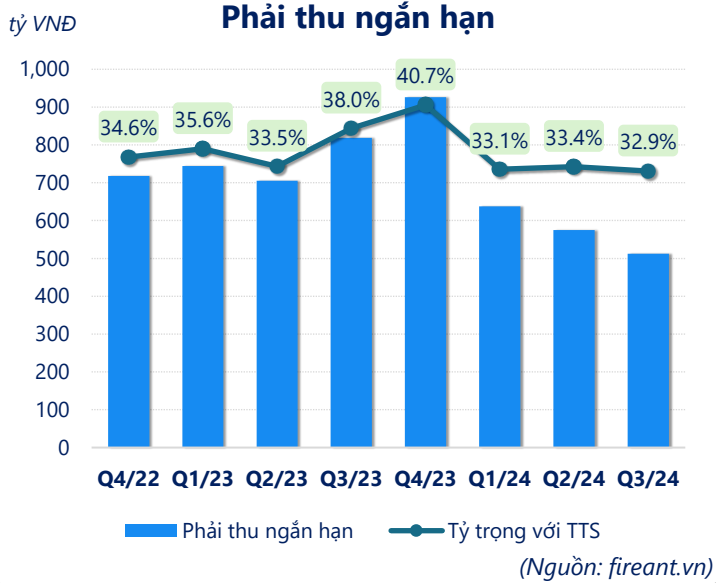


### Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



### Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS





| CÂN ĐỐI KẾ TOÁN<br>(tỷ VNĐ) | Q3/23        | Q4/23        | Q1/24        | Q2/24        | Q3/24        |
|-----------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| <b>Tổng tài sản</b>         | <b>2,154</b> | <b>2,273</b> | <b>1,925</b> | <b>1,721</b> | <b>1,558</b> |
| <b>Tài sản ngắn hạn</b>     | <b>1,170</b> | <b>1,354</b> | <b>1,017</b> | <b>906</b>   | <b>771</b>   |
| Tiền và tương đương tiền    | 82.9         | 224          | 86.8         | 150          | 121          |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn   | 131          | 72.3         | 120          | 70.2         | 20.2         |
| Phải thu ngắn hạn           | 818          | 926          | 637          | 575          | 513          |
| Hàng tồn kho                | 90.4         | 100          | 116          | 74.8         | 84.9         |
| Tài sản ngắn hạn khác       | 47.1         | 31.4         | 56.2         | 35.9         | 32.7         |
| <b>Tài sản dài hạn</b>      | <b>984</b>   | <b>919</b>   | <b>909</b>   | <b>815</b>   | <b>787</b>   |
| Phải thu dài hạn            | 72.1         | 80.8         | 52.4         | 48.6         | 50.4         |
| Tài sản cố định             | 172          | 174          | 126          | 121          | 114          |
| Bất động sản đầu tư         | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            |
| Tài sản dở dang             | 5.27         | 3.02         | 0.34         | 0            | 0            |
| Đầu tư tài chính dài hạn    | 108          | 98.1         | 130          | 129          | 130          |
| Tài sản dài hạn khác        | 607          | 545          | 595          | 514          | 492          |
| Lợi thế thương mại          | 19.5         | 17.7         | 3.80         | 2.20         | 0.98         |
| <b>Nợ phải trả</b>          | <b>1,680</b> | <b>1,792</b> | <b>1,565</b> | <b>1,449</b> | <b>1,272</b> |
| <b>Nợ ngắn hạn</b>          | <b>1,475</b> | <b>1,593</b> | <b>1,411</b> | <b>1,392</b> | <b>1,224</b> |
| Vay và nợ thuê ngắn hạn     | 560          | 619          | 672          | 629          | 539          |
| Phải trả người bán ngắn hạn | 849          | 892          | 686          | 698          | 623          |
| Nợ dài hạn                  | 205          | 200          | 153          | 57.2         | 47.8         |
| Vay và nợ thuê dài hạn      | 157          | 159          | 105          | 9.57         | 0            |
| <b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b> | <b>474</b>   | <b>481</b>   | <b>361</b>   | <b>271</b>   | <b>286</b>   |
| <b>Vốn chủ sở hữu</b>       | <b>474</b>   | <b>481</b>   | <b>361</b>   | <b>271</b>   | <b>286</b>   |
| Vốn điều lệ                 | 373          | 373          | 373          | 373          | 373          |
| Kinh phí và quỹ khác        | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            |

(Nguồn: fireant.vn)